

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 13/10/2021, giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân (đặc biệt là cơ sở nhỏ lẻ, hộ cá thể) tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm; đấu tranh ngăn chặn hiệu quả việc sản xuất nông sản thực phẩm không an toàn; xóa bỏ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để ăn với sản xuất để bán.

2. Thúc đẩy việc áp dụng và nhân rộng các mô hình, quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm trong phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn vì sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng và góp phần phát triển nông nghiệp bền vững.

3. Phát huy vai trò các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân, hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong tuyên truyền, vận động và giám sát việc bảo đảm an toàn thực phẩm.

4. Kịp thời phát hiện, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; đấu tranh, lên án các hành vi vi phạm.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. 100% cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; loại trừ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để ăn với để bán.

2. Xây dựng, nhân rộng mô hình về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm OCOP; áp dụng quy trình quản lý chất lượng,

bảo đảm an toàn thực phẩm trong phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm cho các sản phẩm chủ lực của địa phương theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế;

3. 100% các cấp Hội cấp nhật ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ tiên tiến vào tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm; tập trung vào các hộ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm.

2. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện, cấp xã; các cấp hội và hội viên Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn; các hành vi vi phạm về quy định chất lượng an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sản xuất, chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh, chế biến nông sản thực phẩm an toàn, nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức, kỹ năng nhận diện sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, không phân biệt sản xuất để ăn với để bán.

2. Vận động, hướng dẫn, tập huấn áp dụng, nhân rộng mô hình sản xuất kinh doanh và phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn.

- Vận động, hướng dẫn, tập huấn áp dụng xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; sơ chế, chế biến sản phẩm OCOP.

- Hướng dẫn, tập huấn hỗ trợ áp dụng quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn trong nước và chuẩn mực quốc tế (VietGAP, HACCP, ISO...) trong sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm chủ lực của địa phương.

- Tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, các kỹ năng kinh doanh, marketing tiêu thụ sản phẩm... cho hội viên nông dân, hội viên phụ nữ trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

3. Hỗ trợ kết nối cơ sở sản xuất nông sản thực phẩm an toàn với nhà phân phối, tiêu thụ sản phẩm:

- Xây dựng mô hình thương hiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, nâng cao chất lượng sản phẩm, chủ động kết nối phát triển thị trường. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, kết nối với các sàn giao dịch điện tử, hỗ trợ xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn tỉnh và các tỉnh thành phố trong cả nước.

- Tổ chức các hoạt động thăm quan, học tập kinh nghiệm nơi sản xuất, chế biến nông sản thực phẩm để người sản xuất và người tiêu dùng thay đổi thói quen trong việc sử dụng các sản phẩm nông sản, thực phẩm rõ nguồn gốc, xuất xứ đảm bảo an toàn.

4. Hỗ trợ cho các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; tham gia xây dựng và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm; lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về an toàn nông sản thực phẩm trong các buổi sinh hoạt cộng đồng.

- Biên soạn các tài liệu ấn phẩm tuyên truyền, vận động nhân dân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, nâng cao kỹ năng tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho hội viên nông dân, hội viên phụ nữ các cấp; phát huy vai trò của hội viên trong việc tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm.

5. Phát hiện, kịp thời biểu dương, tôn vinh những điển hình tiên tiến; xử lý nghiêm kịp thời theo quy định của pháp luật các hành vi, các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Là cơ quan đầu mối triển khai Chương trình phối hợp, chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Đầu mối cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; tài liệu hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm về mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh và tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; yêu cầu,

tiêu chuẩn của một số thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản của Việt Nam và thế giới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biên soạn, chuyên giao.

c) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về an toàn thực phẩm cho các cấp Hội.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan truyền thông, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thông tin, truyền thông kịp thời về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn và tình hình, kết quả triển khai Chương trình phối hợp.

2. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Chỉ đạo các cấp Hội chủ động phối hợp với các Sở Ngành của tỉnh Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 13/10/2021, giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch này.

b) Chủ trì tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, hội viên nông dân, hội viên phụ nữ về kiến thức, quy định của pháp luật, quy định của thị trường nhập khẩu về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; chia sẻ kinh nghiệm về mô hình, quy trình sản xuất, kinh doanh và tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn...

c) Tiếp tục tuyên truyền, vận động các hội viên nông dân, cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; loại trừ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để ăn với để bán ra thị trường. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ.

d) Vận động, hướng dẫn, tập huấn áp dụng xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; sơ chế, chế biến sản phẩm OCOP; áp dụng quy trình quản lý chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm cho các sản phẩm chủ lực của địa phương theo tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

đ) Xây dựng mô hình thương hiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, nâng cao chất lượng sản phẩm, chủ động kết nối phát triển thị trường. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, kết nối với các sàn giao dịch điện tử, hỗ trợ xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

e) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ở địa phương trong việc tổ chức triển khai nội dung Chương trình phối hợp, Kế hoạch triển khai hàng năm; kịp thời phát hiện, tuyên truyền và đề xuất tuyên dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn; phát hiện, lên án các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm không an toàn.

3. Sở Y tế

a) Chủ trì tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc sử dụng hóa chất, phụ gia trong chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm.

b) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về an toàn thực phẩm cho các cấp hội.

c) Chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố phối hợp với các cấp Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công theo chương trình phối hợp.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì tổ chức hỗ trợ kết nối thị trường (trong và ngoài nước) tiêu thụ sản phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất nông sản thực phẩm an toàn.

b) Chủ trì tham mưu xây dựng thí điểm và nhân rộng mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm; triển khai tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ, hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ.

c) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương cho các cấp hội.

5. Sở Tài chính: Tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị có liên quan để thực hiện Chương trình phối hợp theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh triển khai công tác thông tin tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn và tình hình, kết quả triển khai Chương trình.

7. Cục Quản lý thị trường tỉnh: Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên thị trường; chú trọng kiểm tra, xử lý các hành vi kinh doanh thực phẩm nhập lậu, thực phẩm giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ và thực phẩm không bảo đảm an toàn lưu thông trên thị trường.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai nội dung Chương trình phối hợp trên địa bàn.

b) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp này đến cấp xã và khu dân cư trên địa bàn quản lý.

c) Cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách huyện, thành phố để thực hiện Chương trình phối hợp theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp được bố trí từ Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép từ các đề án, chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm căn cứ vào Chương trình phối hợp, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ được giao xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phối hợp và Kế hoạch này; kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Định kỳ hàng năm và kết thúc Chương trình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ủy ban nhân dân D các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình phối hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc báo cáo đột xuất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các thành ủy, huyện ủy (phối hợp chỉ đạo);
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Tuyên Quang,
- Công TTĐT tỉnh;
- Chuyên viên NLN
- Lưu: VT (Hòa)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

